

Số: 23/2019/QĐST-DS

Bến Cát, ngày 03 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 1, khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị K, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố P, phường H, thị xã B, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị K đồng ý thanh toán cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền gốc đã vay là 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng). Bà Hồng không yêu cầu bà K phải thanh toán tiền lãi.

Kể từ ngày án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí:

- Bị đơn bà Trần Thị K đồng ý chịu 925.000 đồng (chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.008.250 đồng (một triệu, không trăm lẻ tám nghìn, hai trăm năm mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0029988 ngày 04/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Duyên